**Mẫu số 09**

|  |  |
| --- | --- |
| **SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH/ SỞ VĂN HÓA VÀ THỂ THAO-------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc ---------------** |
| Số:     /GCN-SVHTTDL/SVHTT | *…….., ngày …. tháng …. năm ….* |

**GIẤY CHỨNG NHẬN
ĐỦ ĐIỀU KIỆN HÀNH NGHỀ BẢO QUẢN, TU BỔ, PHỤC HỒI DI TÍCH**

**GIÁM ĐỐC SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH/
GIÁM ĐỐC SỞ VĂN HÓA VÀ THỂ THAO**

Căn cứ Luật di sản văn hóa ngày 29 tháng 6 năm 2001 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật di sản văn hóa ngày 18 tháng 6 năm 2009;

Căn cứ Nghị định số …./2016/NĐ-CP ngày …. tháng ….. năm 2016 của Chính phủ quy định điều kiện kinh doanh giám định cổ vật và hành nghề bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh;

Căn cứ Quyết định số ……./QĐ-UBND, ngày ….. tháng ….. năm …. của Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố.... quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao,

**CHỨNG NHẬN:**

**Tên tổ chức đề nghị cấp Giấy chứng nhận hành nghề** (viết bằng chữ in hoa): ...........

............................................................................................................................................

- Địa chỉ: .............................................................................................................................

- Điện thoại: ........................................................................................................................

- Quyết định thành lập (số, ngày, tháng, năm quyết định) hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (số, ngày cấp, nơi cấp): ............................................................................

Đủ điều kiện hành nghề (lập quy hoạch tu bổ di tích; lập dự án tu bổ di tích, báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích, thiết kế tu bổ di tích; thi công tu bổ di tích; tư vấn giám sát thi công tu bổ di tích):

1. ........................................................................................................................................

2. ........................................................................................................................................

3. ........................................................................................................................................

4. ........................................................................................................................................

Chứng nhận có giá trị trên phạm vi toàn quốc đến ngày: …../…./….

|  |  |
| --- | --- |
|    | **GIÁM ĐỐC***(Ký, họ và tên, đóng dấu)* |